TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÒA BÌNH** Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hòa bình, ngày 15 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2020/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị HG. Sinh năm 1982. Quốc tịch: Việt nam.

Nơi ĐKNKTT: Thôn BL, xã TC, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

Hiện trú tại: Nhà số 6, ngõ 465, HHT, quận BĐ, Hà Nội.

Bị đơn: Anh VL. Sinh năm 1967. Quốc tịch : Đức.

Nơi ở: Đô thị SEEVETAL, tỉnh Harburg, tiểu bang Niedersachsen, Germany. (Cộng hòa Liên bang Đức).

Hiện tạm trú tại: Nhà số 6, ngõ 465, HHT, quận BĐ, Hà Nội.

-Căn cứ vào điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ vào các điều 55, 58, 68, 69, 71, 81, 82, 83,123,127 và điều 129 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 7 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 7 Tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị HG và anh VL.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị HG và anh VL thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh L chị G có một con chung là cháu VTH, sinh ngày 23/12/2019, hai bên thỏa thuận giao con chung cho chị Nguyễn Thị HG trực tiếp nuôi dưỡng, anh VL có trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng), kể từ tháng 7/2020 đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

-Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị HG và anh VL xác nhận không có tài sản chung, công nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị HG phải nộp150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh VL phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Tiền án phí của anh L, chị G được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị G đã nộp theo biên lai số 00070 ngày 23/6/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6 điều 7, điều 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Hòa bình;
- UBND huyện LS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(đã ký)

Lương Văn Can